

Số: 32/2019/QĐST-VHNGĐ

Chương Mỹ, ngày 07 tháng 3 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ – HÀ NỘI.

Căn cứ khoản 4 Điều 397, khoản 1 Điều 212, Điều 213, Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 27/2019/TLST-VHNGĐ ngày 27 tháng 02 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm:

Người yêu cầu:

+ Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1966; HKTT: Đội 1, xóm V, xã T, huyện C, Hà Nội. Nơi cư trú: Thôn N, xã NPT, huyện C, Hà Nội.

+ Ông Trương Văn C, sinh năm 1955; HKTT và cư trú: Đội 1, xóm V, xã T, huyện C, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị T và ông Trương Văn C kết hôn tự nguyện vào ngày 25/12/2014, đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện C, Hà Nội. Bà Nguyễn Thị T và ông Trương Văn C ly thân từ tháng 8 năm 2016 đến nay. Nay ông bà đều xác định tình cảm vợ chồng không còn và đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Không có

[3]. Về tài sản chung, công nợ chung : Bà Nguyễn Thị T và ông Trương Văn C đều trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về lệ phí: Bà Nguyễn Thị T tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày Thụ lý yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị T và ông Trương Văn C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Không có

- Về tài sản chung, công nợ chung: Bà Nguyễn Thị T và ông Trương Văn C xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Nguyễn Thị T tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí việc hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng. Được đối trừ tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai số 3817 ngày 26/02/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Người yêu cầu;
- TAND TP. Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- CC THADS huyện Chương Mỹ;
- UBND xã T (số 95/2014, quyền số 01/2014);
- Lưu: Hồ sơ việc HNGĐ, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tuyết Mai